| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THẠCH THÀNH**<br>**TỈNH THANH HOÁ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 18/2022/HS-ST
Ngày: 22 - 3 - 2022

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Bùi Văn Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đinh Văn Tân

2. Bà Nguyễn Thị Hà

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*: Ông Đoàn Văn Tuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 22/3/2022, tại trụ sở TAND huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS, ngày 24/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS, ngày 24/02/2022 và Quyết định hoãn số 06/2022/HSST - QĐ ngày 08/3/2022 đối với bị cáo:

Trần Văn C; sinh ngày: 12/7/1983, tại thị trấn V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn U, con bà: Trịnh Thị H; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/9/2021 đến ngày 14/10/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bão lĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Những người tham gia tố tụng:***

*- Bị hại:*

+ Chị Phạm Thị V, sinh năm 1976; Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

+ Anh Bùi Văn Đ, sinh năm: 2003; Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

+ Anh Lê Bỉnh Sơn, sinh năm: 2003; Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện T1, tỉnh

Thanh Hóa; Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn C sinh năm 1983, trú tại khu phố 2, thị trấn V, huyện T, được Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp giấy phép lái xe hạng A1 số 380135022754 ngày 03/8/2013. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 13/3/2021, Trần Văn C điều khiển xe mô tô Honda Blade biển số 36E1-183.51 của mình, chở chị Phạm Thị V sinh năm 1976 ở khu phố C, thị trấn V, huyện Thạch Thành ngồi phía sau, lưu thông trên tuyến Quốc lộ 217B theo hướng từ thị trấn Vân Du đi xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành để uống nước. Khi điều khiển xe đi đến Km 13+700 thuộc địa phận thôn Tân Thịnh, xã Thành Tâm, thì Trần Văn C phát hiện phía trước có một xe ô tô tải đang di chuyển cùng chiều. Lúc này, do muốn vượt chiếc xe tải trên, nên C tăng tốc độ xe, đồng thời đánh lái sang phía bên trái theo hướng di chuyển của mình, tuy nhiên do thiếu chú ý quan sát nên không phát hiện được ở phía ngược chiều đang có xe di chuyển, không làm chủ được tốc độ nên xe mô tô do C điều khiển đã lấn sang phần đường dành cho phương tiện di chuyển ở chiều ngược lại và va chạm với xe mô tô mang biển kiểm soát 36E1-087.53 do anh Bùi Văn Đ sinh năm 2003, trú tại thôn Tân Thịnh, xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành điều khiển, chở phía sau anh Lê Bỉnh S, sinh năm 2003 trú ở cùng thôn, sau đó xe mô tô do C điều khiển bị đổ nghiêng sang phải, trượt sang phía bên phải đường theo hướng di chuyển và tiếp tục va chạm với bánh xe phía trước bên trái của xe ô tô mang biển kiểm soát 36C-023.16 di chuyển cùng chiều do anh Đỗ Văn C sinh năm 1987, trú tại thôn Gia Lương, xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc điều khiển. Hậu quả, chị Phạm Thị V, anh Bùi Văn Đ, anh Lê Bỉnh S và Trần Văn C bị thương, hai xe mô tô bị hư hỏng. Ngay sau khi tiếp nhận thông tin về vụ việc, các cơ quan chức năng đã phối hợp đưa người bị thương đi cấp cứu, tạm giữ phương tiện, tài liệu có liên quan, tiến hành các hoạt động điều tra, xác minh vụ việc theo quy định, kết quả cụ thể như sau:

Tiến hành khám nghiệm, khám nghiệm phương tiện và thực nghiệm điều tra xác định, đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường rải nhựa bằng phẳng, không có chướng ngại vật, có độ rộng lòng đường 730cm, lề đất hai bên rộng 140cm, phần giữa đường có vạch kẻ đứt đoạn sơn vàng. Lấy hướng di chuyển theo chiều xã Thành Tâm đi xã Hà Long, huyện Hà Trung làm hướng chuẩn, chọn mép đường bên phải theo hướng chuẩn làm mép chuẩn, xác định được vị trí các dấu vết, phương tiện, đồ vật tại hiện trường như sau:

- Vị trí chiếc xe ô tô biển kiểm soát 34C-023.16: đang dừng ở phần đường bên phải theo hướng chuẩn, đầu xe theo hướng chuẩn, tâm trục bánh trước bên phải và tâm trục bánh sau ngoài cùng bên phải cách mép chuẩn 65cm và 60cm;

- Vị trí chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36E1-183.51: đang nằm đổ nghiêng bên phải trên mặt đường, phần đầu và bánh trước bị kẹt tại vị trí phía sau bánh trước bên trái xe ô tô ở vị trí số 1, phần đuối xe hơi chếch ra phía giữa đường, tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau xe mô tô cách mép chuẩn lần lượt 257cm và 315cm;

- Vị trí vùng mảnh nhựa vỡ: nằm trong khu vực có diện tích 2510x520cm, điểm xa nhất cách mép chuẩn 540 cm;

- Vị trí vết cà trượt thứ nhất: có đặc điểm không liên tục, chiều hướng theo hướng chuẩn, kích thước 1060 x 1cm, đầu vết cách mép chuẩn chuẩn 254cm, cuối vết cách mép chuẩn 240 cm và nằm ngay vị trí dưới mặt đầu mút tay phanh bên phải xe mô tô biển kiểm soát 36E1-183.51;

- Vị trí vết cà trượt thứ hai: có đặc điểm không liên tục, chiều hướng theo hướng chuẩn, kích thước 1100x8cm, đầu vết cách mép chuẩn chuẩn 350cm, cuối vết nằm ngay vị trí dưới mặt đầu mút giá để chân bên phải xe mô tô biển kiểm soát 36E1-183.51;

- Vị trí vết cà trượt thứ ba: có đặc điểm liên tục, chiều hướng ngược với hướng chuẩn, chếch từ trái sang phải, kích thước 36x1cm, đầu vết cách mép chuẩn chuẩn 508cm, cuối vết cách mép chuẩn 750cm và tương ứng với vị trí lề đất phía bên trái theo hướng chuẩn;

- Vị trí vết cà trượt thứ tư: có đặc điểm không liên tục, chiều hướng theo hướng chuẩn, chếch từ trái sang phải, kích thước 36x1cm, đầu vết cách mép chuẩn chuẩn 450cm, cuối vết cách mép chuẩn 430cm;

- Vị trí chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36E1-087.03: đang nằm đổ nghiêng bên phải trên lề đất bên trái theo hướng chuẩn, phần đầu xe hướng ra đường quốc lộ và ngược chiều với hướng chuẩn, tâm trục bánh trước cách điểm cuối vết cà thứ tư 198cm, cách mép chuẩn 785cm, tâm trục bánh sau cách mép chuẩn 870cm;

- Vị trí vết máu: dạng vô định hình, nằm ở phần đường bên trái theo hướng chuẩn, vị trí tâm vết mái cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 36E1-087.03 là 100cm, vị trí xa nhất của vết máu cách mép chuẩn 675cm.

Sau khi khám nghiệm hiện trường, các cơ quan chức năng đã phối hợp khám nghiệm các phương tiện và trưng cầu giám định để xác định tốc độ, vị trí va chạm giữa các phương

tiện với nhau, vị trí va chạm trên mặt đường. Tại bản Kết luận giám định số 1350/PC09 ngày 13/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 36E1-183.51 với xe mô tô biển kiểm soát 36E1-087.03:

+ Điểm va chạm đầu tiên là ở mặt trước ngoài đầu bên trái trục trước, mặt trước ngoài càng trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 36E1-183.51 với mặt và má trái lốp trước, tương ứng từ biểu tượng hình tam giác đến hàng chữ "INOVE" theo ngược chiều chuyển động tiến xe mô tô biển kiểm soát 36E1-087.03;

+ Tại thời điểm va chạm, hai phương tiện chuyển động ngược chiều nhau;

+ Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trong khoảng trước đầu hai vết cà (8) và (9), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ thực nghiệm điều tra, thuộc phần đường bên phải theo hướng từ xã Hà Long đi xã Thành Tâm;

+ Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm xay ra va chạm.

- Va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 36E1-183.51 với xe ô tô biển kiểm soát 34C-023.16:

+ Điểm va chạm đầu tiên: mặt dưới ngoài bên trái tay nâng và mặt sau trên yên xe mô tô biển kiểm soát 36E1-183.51 với mặt trước dưới ngoài bình xăng xe ô tô biển kiểm soát 34C-023.16;

+ Tại thời điểm va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 36E1-183.51 đã ngã nghiêng phải và cà trượt trên mặt đường theo hướng từ trái sang phải, chếch cùng chiều so với hướng chuyển động của xe ô tô biển kiểm soát 34C-023.16;

+ Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trong khoảng sau cuối vết cà số (8) và trước đầu vết cà số (7), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ thực nghiệm điều tra, thuộc phần đường bên phải theo hướng từ xã Thành Tâm đi xã Hà Long;

+ Không đủ cơ sở xác định vận tốc của xe ô tô biển kiểm soát 34C-023.16 tại thời điểm xay ra va chạm.

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 36E1-087.03 với xe ô tô biển kiểm soát 34C-023.16.

Quá trình điều tra xác định vụ tai nạn giao thông làm anh Bùi Văn Đ, chị Phạm Thị V, anh Lê Bỉnh S và Trần Văn C đều bị thương. Sau khi vết thương được điều trị, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Thành đã ban hành các quyết định trưng cầu giám định để xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể gây nên đối với từng người, các Kết luận giám định của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa cụ thể như sau:

- Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 367/2021/TTPY ngày 10/6/2021 kết luận, chị Phạm Thị V bị gãy 1/3 giữa xương đùi trái, gãy cổ xương đùi trái, gãy đầu dưới xương quay trái vùng cổ tay trái, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 53%.

- Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 380/2021/TTPY ngày 10/6/2021 kết luận, anh Lê Bỉnh S bị gãy rạn đầu dưới xương mác trái vùng cẳng chân trái, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 05%.

- Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 624/2021/TTPY ngày 02/9/2021 kết luận, anh Bùi Văn Đ bị tổn thương hoàn toàn đám rối thần kinh cánh tay trái, gãy 1/3 giữa xương đùi trái, đa chấn thương vùng hàm mặt, gãy xương hàm dưới cạnh cằm trái, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 90%.

Đối với Trần Văn C, sau khi nhận được thông báo về việc giám định thương tích đối với bản thân, đã có đơn từ chối giám định, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Thành đã tiến hành dẫn giải nhưng Trần Văn C kiên quyết từ chối, không chịu đi giám định nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Thành đã lập biên bản ghi nhận sự việc nêu trên và đưa vào hồ sơ vụ án.

Tra cứu phương tiện xác định, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36E1-183.51 là của Trần Văn C, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36E1-087.03 là của ông Phạm Văn Ngh, sinh năm 1972 trú tại thông Đồng Trạch, xã Thạch Đồng, huyện Thạch Thành. Vào ngày 13/3/2021, con trai ông Ngh là anh Phạm Đình V sinh năm 2003 đã tự ý điều khiển chiếc xe mô tô trên đi uống nước cùng bạn, sau đó cho anh Bùi Văn Đ mượn để đi đón anh Lê Bỉnh S. Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 34C-023.16 là của anh Đỗ Văn C mua lại của ông Trần C sinh năm 1950 trú tại thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Cả ba phương tiện đều đủ điều kiện để lưu thông. Sau khi hai xe mô tô trên va chạm với nhau dẫn đến cả hai xe đều bị hư hỏng và bị thiệt hại số tiền 3.631.000đ (ba triệu sáu trăm ba mươi mốt nghìn đồng), trong đó xe mô tô của C bị thiệt hại số tiền 2.055.000đ (hai triệu không trăm năm mươi lăm nghìn đồng), xe mô tô của ông Ngh bị thiệt hại số tiền 1.576.000đ (một triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Thành đã tạm giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36E1-183.51 và một số giấy tờ liên quan của Trần Văn C, tạm giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36E1-087.03 và một số giấy tờ liên quan của ông Phạm Văn Ngh, tạm giữ chiếc xe ô tô biển kiểm soát 34C-023.16 và một số giấy tờ liên quan của anh Đỗ Văn C. Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Thành đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36E1-087.03 và một số giấy tờ liên quan cho ông Phạm Văn Ngh, trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 34C-023.16 và một số giấy tờ liên quan cho anh Đỗ Văn C; ông Ngh, anh C đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn, Trần Văn C đã tích cực thăm hỏi, tác động và cùng với gia đình bồi thường cho anh Bùi Văn Đ tổng số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), bồi thường cho chị Phạm Thị V tổng số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), anh Đ, chị V đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác và có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Trần Văn C. Đối với anh Lê Bỉnh S và ông Phạm Văn Ngh đều không có yêu cầu phải bồi thường thiệt và có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Trần Văn C.

Đối với anh Bùi Văn Đ, mặc dù có hành vi điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định nhưng đây không phải là nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự và Công an huyện Thạch Thành đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi này của anh Đ. Khi giao xe mô tô cho anh Đ điều khiển, anh Phạm Đình V không biết anh Đ chưa có giấy phép lái xe theo quy định nên không xem xét, xử lý về hành vi này của anh V.

Vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô Honda Blade biển số 36E1-183.51, 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01giấy chứng nhận bảo hiểm dân sự bắt buộc và 01 giấy phép lái xe hạng A1 của Trần Văn C hiện đang bảo quản, chờ xử lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSTT, ngày 24/11/2021, Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Trần Văn C về về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

*Phần tranh tụng tại phiên tòa:

Đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm e khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 65 BLHS, xử phạt Trần

Văn C từ 30 tháng đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn C đã thỏa thuận bồi thường cho những người bị hại xong. Những người bị hại đều không yêu cầu bồi thường gì thêm, đại diện VKSND đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng : Trả lại cho bị cáo Trần Văn C chiếc xe mô tô Honda Airblade biển số 36E1-183.51, 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01giấy chứng nhận bảo hiểm dân sự bắt buộc và 01 giấy phép lái xe hạng A1 của Trần Văn C.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HĐXX:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà, bị cáo Trần Văn C thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người bị hại, hiện trường nơi xảy ra tai nạn, kết luận giám định pháp y. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 13/3/2021, Trần Văn C điều khiển xe mô tô Honda Airblade biển số 36E1-183.51, chở chị Phạm Thị V ngồi phía sau, lưu thông trên tuyến Quốc lộ 217B theo hướng từ thị trấn Vân Du đi xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành. Khi điều khiển xe đi đến Km 13+700 thuộc địa phận thôn Tân Thịnh, xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành, do muốn vượt chiếc xe tải đang đi cùng chiều phía trước, C đã tăng tốc độ xe, đồng thời đánh lái sang phía bên trái theo hướng di chuyển của mình, tuy nhiên do thiếu chú ý quan sát nên không phát hiện được ở phía ngược chiều đang có xe di chuyển, không làm chủ được tốc độ nên xe mô tô do C điều khiển đã lấn sang phần đường dành cho phương tiện di chuyển ở chiều ngược lại và va chạm với xe mô tô mang biển kiểm soát 36E1-087.53 do anh Bùi Văn Đ điều khiển, chở phía sau anh Lê Bỉnh S. Hậu quả, chị Phạm Thị V, anh Bùi Văn Đ,

anh Lê Bỉnh S bị thương và bị tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 148% (một trăm bốn mươi tám phần trăm), hai xe mô tô bị hư hỏng. Hành vi nêu trên của Trần Văn C đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ và đã phạm vào tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3]. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của người dân khi tham gia giao thông.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Có 03 tình tiết giảm nhẹ là Tự nguyện bồi thường thiệt hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Đây là 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Những người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bố và mẹ được Nhà nước tặng huân, huy chương. Đây là tình tiết giảm nhẹ được chấp nhận theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Mặc dù bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng nhưng là lỗi vô ý, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn C đã tự nguyện bồi thường cho các người bị hại. Người bị hại đều không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36E1-087.03 và một số giấy tờ liên quan của ông Phạm Văn Nghinh, tạm giữ chiếc xe ô tô biển kiểm soát 34C-023.16 và một số giấy tờ liên quan của anh Đỗ Văn C. Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Thành đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36E1-087.03 và một số giấy tờ liên quan cho ông Phạm Văn Ngh, trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 34C-023.16 và một số giấy tờ liên quan cho anh Đỗ Văn C; ông Ngh, anh C đã nhận lại tài sản là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Airblade biển số 36E1-183.51, 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01giấy chứng nhận bảo hiểm dân sự bắt buộc và 01 giấy phép lái xe hạng A1 của Trần Văn C, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại toàn bộ vật chứng trên cho bị cáo Trần Văn C là đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn C  phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm e khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS;

Xử phạt: Xử phạt Trần Văn C 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn C cho Ủy ban nhân dân thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Trần Văn C: 01 chiếc xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 36E1-183.51 màu sơn trắng – đen xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002401 của xe mô tô BKS 36E1 - 183.51;  01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc tự nguyện dân sự của chủ xe mô tô BKS 36E1 - 183.51 và 01 giấy phép lái xe số 380135022754 hạng A1 của Trần Văn C do sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 03/8/2013 (Các vật chứng hiện tại đang được lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, theo biên bản về việc bàn giao vật chứng tài sản ngày 21/3/2022 giữa cơ quan C sát điều tra công an huyện Thạch Thành và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành).

**Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 6, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Trần Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt những người bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Người bị hại có

quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***
- Công an huyện;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND Thạch Thành;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Bùi Văn Hải**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hà** **Đinh Văn Tân** **Bùi Văn Hải**